

HỖ TRỢ SINH KẾ BỀN VỮNG CHO NGƯỜI DÂN VÙNG KHÓ KHĂN

ĐẶNG THUỶ TRANG

Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư tỉnh Quảng Bình

Năm 2024, từ nguồn trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn của tỉnh, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư tỉnh Quảng Bình đã thực hiện nhiều mô hình hỗ trợ sinh kế cho người dân vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số (ĐBDTTS) và miền núi, góp phần giúp bà con thay đổi phương thức sản xuất, phát triển kinh tế.

Huyện Minh Hóa là địa phương có lợi thế về diện tích rừng nguyên sinh lớn, nguồn hoa phong phú và đa dạng. Tận dụng lợi thế đó, Trung tâm đã hỗ trợ mô hình sinh kế nuôi ong lấy mật tại xã Thượng Hóa. Mô hình triển khai thực hiện từ tháng 6/2024 đến nay đã mang lại kết quả bước đầu. Mô hình có quy mô 66 đàn ong tại 5 hộ, mỗi hộ nuôi từ 12-15 đàn, giống ong nội địa Apis Cerana đạt yêu cầu đàn có từ 3 cầu quân trở lên, ong trưởng thành phủ kín 2 mặt cầu, cầu ong có cả trứng, ấu trùng và nhộng... Các hộ được hỗ trợ 100% giống và vật tư nuôi ong. Sau gần 6 tháng thực hiện, các hộ đã thực hiện quay mật 4-5 lần, tổng khối lượng mật quay được gần 700kg. Từ các đàn ong gốc, các hộ nuôi đã chia thêm được 7 đàn để mở rộng số lượng đàn ong.

Mô hình nuôi ong lấy mật triển khai đã giúp người dân chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp phù hợp với điều kiện khí hậu, thích ứng biến đổi khí hậu; thay đổi tập quán truyền thống kém hiệu quả sang đầu tư thâm canh, áp dụng khoa học kỹ thuật về nuôi vật nuôi chất lượng cao mang lại giá trị kinh tế. Mô hình tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập ổn định cho người dân, góp phần phát triển kinh tế địa phương, chuyển đổi nhận thức trong sản xuất nông nghiệp truyền thống, chú trọng bảo vệ môi trường, bảo vệ sinh thái rừng.

Năm 2024, tại xã Tân Trạch, huyện Bố Trạch, Trung tâm đã thực hiện mô hình chăn



Mô hình nuôi ong lấy mật thực hiện tại xã Thượng Hóa, huyện Minh Hóa đã mang lại kết quả bước đầu

Ảnh: Đ.T.T

nuôi bò sinh sản tại 4 hộ với quy mô 4 con bò cái hậu bị 50% máu lai Zebu. Trong quá trình thực hiện mô hình, Trung tâm đã hỗ trợ thức ăn hỗn hợp cho bò giai đoạn đầu và cử cán bộ kỹ thuật hướng dẫn các hộ tận dụng nguyên vật liệu sẵn có để xây chuồng trại, thực hiện tiêu độc khử trùng chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi; hướng dẫn cách chăm sóc, nuôi dưỡng, che chắn chuồng trại khi mưa gió, công tác phòng bệnh thú y và theo dõi đẻ phối giống đúng thời điểm.

Ông Đinh Sầu ở bản 39 là một trong 4 hộ nghèo của xã Tân Trạch được hỗ trợ nuôi bò sinh sản phần khởi cho biết: “Gia đình tôi quá khó khăn nên không đủ điều kiện mua bò về nuôi. Khi được Nhà nước hỗ trợ một con bò sinh sản, gia đình tôi mừng lắm. Đây là tài sản lớn của gia đình, do đó, đẻ bò phát triển tốt và sinh sản ra bê con, tôi đã trồng thêm cỏ chăn nuôi. Tôi sẽ chăm sóc tốt để bò tăng đàn trong thời gian tới”.

Mô hình đã giúp cho các hộ dân vùng ĐBDTTS tiếp cận được các tiến bộ kỹ thuật mới về chăn nuôi bò sinh sản. Từ đó, làm thay

đổi nhận thức và thực hành của các hộ chăn nuôi nói chung và ĐBDTTS nói riêng từ tập quán chăn nuôi truyền thống “thả rông thuận theo tự nhiên” sang chăn nuôi áp dụng kỹ thuật, có đầu tư chuồng trại, thức ăn, có quản lý và phòng bệnh cho vật nuôi.

Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư tỉnh Lê Thuận Trung cho biết: “Từ nguồn hỗ trợ của Trung ương và địa phương, nhiều năm qua, Trung tâm đã thực hiện hỗ trợ nhiều mô hình sinh kế cho người dân ở các vùng khó khăn, ĐBDTTS. Trên cơ sở điều kiện tự nhiên của từng địa phương và nhu cầu của người dân, Trung tâm thực hiện hỗ trợ các mô hình chăn nuôi, trồng trọt và trồng cây ăn quả nhằm giúp cho các hộ dân tiếp cận với tiến bộ kỹ thuật, áp dụng vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi và từng bước phát triển kinh tế hộ theo hướng bền vững”.

Bên cạnh các mô hình chăn nuôi, các mô hình trồng trọt cũng đã được Trung tâm thực hiện, như: Mô hình trồng bưởi da xanh được triển khai thực hiện tại xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy với quy mô 1,7ha; mô hình trồng khoai sọ với quy mô diện tích 1ha tại xã Thượng Trạch, huyện Bố Trạch; hỗ trợ giống mít ruột đỏ cho

người dân cụm bản Lăng Khăng, huyện Bua-lá-pha, tỉnh Khăm Muôn (Lào) 500 cây và xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa 500 cây... Hiện nay, các mô hình đang được các hộ thực hiện chăm sóc, theo dõi theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật.

Theo ông Lê Thuận Trung, các mô hình đã giúp cho các hộ nông dân vùng ĐBDTTS tiếp cận được các tiến bộ kỹ thuật mới trong trồng trọt, chăn nuôi. Tuy nhiên, việc hỗ trợ thực hiện mô hình còn gặp nhiều khó khăn: Các hộ thực hiện mô hình đa số là người dân tộc thiểu số, đời sống khó khăn, trình độ dân trí thấp nên việc tiếp cận cũng như áp dụng kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế; các mô hình thực hiện đa số tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa nên khó khăn trong việc đi lại, theo dõi mô hình.

Thời gian tới, Trung tâm sẽ tiếp tục phối hợp với địa phương theo dõi, khuyến khích các hộ duy trì và phát triển mô hình, chia sẻ kinh nghiệm cho các hộ ngoài mô hình. Lòng ghép tuyên truyền, khuyến cáo hiệu quả của mô hình nhằm nhân rộng mô hình ra diện rộng. Đây không chỉ là hướng đi bền vững nhằm phát triển kinh tế địa phương mà còn giúp người dân thay đổi cách nghĩ, cách làm, không trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước ■

CHƯƠNG TRÌNH OCOP... (Tiếp theo trang 33)

chủ thể kinh tế đầu tư, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào sản xuất, chế biến sản phẩm OCOP để tạo ra sự khác biệt, nổi trội của sản phẩm gồm phân gia tăng giá trị, chất lượng sản phẩm. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm để mở rộng thị trường tiêu thụ, góp phần xây dựng thương hiệu riêng cho sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm thông qua các sàn giao dịch thương mại điện tử, các trang bán hàng Facebook, Zalo. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho chủ thể kinh tế về kỹ năng bán hàng, thương mại điện tử để quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp, người dân về vai trò, ý nghĩa của phát triển du lịch

gắn với Chương trình OCOP, theo đó địa phương sẽ nghiên cứu, làm việc với các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn để đưa sản phẩm OCOP phù hợp vào các quầy lưu niệm tại các cơ sở; hình thành các điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các khu, điểm tham quan du lịch; đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP đến khách du lịch trong nước và quốc tế;...

Có thể nói, Chương trình OCOP huyện Bố Trạch đã tác động tích cực đến phát triển kinh tế nông thôn, góp phần chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất theo hướng liên kết chuỗi giá trị. Việc xây dựng sản phẩm OCOP đã khơi dậy tiềm năng đất đai, sản vật, lợi thế so sánh, đặc biệt là các giá trị văn hóa vùng miền ■